

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 206/2020/HSST

Ngày: 24 - 12 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát Viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Tường V; giới tính: Nữ, sinh năm 1982 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 237/43/14 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; Con ông Nguyễn Minh K và bà Châu Thị M; Hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Trần Ngọc Đ (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2007; Tiền án : không ; tiền sự : không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt)

2. Châu Thị M; giới tính: Nữ, sinh năm 1955 tại Huế; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 237/43/14 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hóa: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; Con ông Châu Văn T và bà Phạm Thị N; Hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Nguyễn Minh K, có 02 con sinh năm 1982 và năm 1992; Tiền án : không ; tiền sự : không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt)

Bị hại :

- Siêu thị Big C; Địa chỉ: 792 Nguyễn Kiệm, Phường 03, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện ủy quyền : Anh Ông Thiện Y (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 13/6/2020, Nguyễn Thị Tường V sinh năm 1982 điều khiển xe máy hiệu Attila, màu đen, biển số 51N3-0638 chở theo bà Châu Thị M, sinh năm 1955 từ nhà tại địa chỉ 237/43/14 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp đến Siêu thị Big C tại đại chỉ 792 Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp để mua đồ dùng gia đình. Khi đến Siêu thị, sau khi gửi xe, V cùng bà M đẩy xe vào các gian hàng chọn mua hàng. Khi V và bà M đã chọn hàng xong thì cả hai đẩy xe hàng ra quầy để tính tiền. Trong lúc xếp hàng chờ tính tiền, V thấy nhân viên thu ngân sơ hờ kiểm tra hàng hóa nên nảy sinh lòng tham và rủ bà M trộm cắp tài sản (hàng hoá, thực phẩm) của siêu thị thì bà M đồng ý.

Đến lượt tính tiền, V cùng với bà M cố ý chỉ lấy một số hàng hóa, thực phẩm để lên quầy tính tiền gồm: 02 con cá basa, 02 bịch chả cá basa, 03 kg đùi gà, 12 cây xúc xích, 05 hộp trà lipton, 02 hộp trà sữa, 05 gói hủ tiếu, 01 thùng mỳ gói, 03 gói bò Vên và 02 gói chả giò. Còn lại nhiều hàng hóa, thực phẩm khác thì bà M và V cố ý để lại trên xe đẩy chờ nhân Vên siêu thị sơ hờ sẽ đẩy xe ra ngoài để chiếm đoạt.

Khi bà M trả tiền thì V là người lấy hoá đơn và lấy bịch nilon bỏ hết hàng hoá đã tính tiền vào. Sau đó V để lên số hàng hoá chưa thanh toán tiền trên xe đẩy. Khi bà M và V đẩy xe có chứa hàng hoá mới trộm cắp rời khỏi quầy thu ngân được 01 mét thì bị nhân Vên Siêu thị Big C bắt quả tang cùng số tài sản mới trộm cắp của siêu thị, gồm: 04 gói xúc xích CB, 01 thùng sữa tăng chiều cao KUN, 01 chai nước súc miệng Listerine, 01 chai thuốc nhuộm tóc BEGEN, 01 chai dầu gội TRESemme', 01 máy sấy tóc hiệu PHILIPS, 02 bịch quả bơ, 02 bịch cá hồi Fillet, 01 phần bắp bò, 01 phần thăn bò và 02 phần nạc dăm heo Vetgap giao Công an Phường 03, quận Gò Vấp. Hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp thụ lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thị Tường V, Châu Thị M đã khai nhận toàn bộ hành V phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Attila, biển số: 51N3 – 0638, số máy: VMM9BED – 002599, số khung: RLGH125GD6D – 002599. Nguồn gốc xe do chị Phạm Thị Cẩm Vân, địa chỉ: A15/13 Ấp 1, Qui Đức, Bình Chánh đứng tên, bán lại cho Nguyễn Thị Tường V nhưng không làm giấy tờ sang tên.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu đen, số Imei: 354389069152469.

Chiếc xe Attila và điện thoại Iphone 6 Plus là tài sản của Nguyễn Thị Tường V không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trao trả cho Tường V.

- 04 gói xúc xích CB; 01 thùng sữa tăng chiều cao KUN; 01 chai nước súc miệng Listerine; 01 chai thuốc nhuộm tóc BEGEN; 01 chai dầu gội TRESemme'; 01 máy sấy tóc hiệu PHILIPS; 02 quả bơ; 02 bịch cá hồi Fillet; 01 phần bắp bò; 01 phần thăn bò; 02 phần nạc dăm heo Vetgap.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có kết luận số 211/KL ngày 11/8/2020 định giá các tài sản bị trộm cắp nêu trên

tại thời điểm ngày 13/6/2020 là 3.722.701 đồng. (Ba triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm lẻ một đồng).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Người đại diện Siêu thị Big C đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 198/Ctr-VKS, ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Châu Thị M và Nguyễn Thị Tường V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Châu Thị M và Nguyễn Thị Tường V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tường V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù
- Xử phạt bị cáo Châu Thị M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo
- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát Viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quá tang, lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị 3.722.701 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị

Tường V, Châu Thị M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Văn kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành V của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, các bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy các bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành V của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành V phạm tội.

Xét, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo V là người đề xướng rủ bị cáo M cùng thống nhất ý chí thực hiện hành V phạm tội chiếm đoạt tài sản của bị hại nên khi lượng hình cần cân nhắc mức hình phạt của bị cáo V phải cao hơn bị cáo M để phù hợp với từng vai trò bị cáo trong vụ án.

4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét một số tình tiết: Bị cáo V và bị cáo M đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Mặt khác, các bị cáo là người có nhân thân tốt có quan hệ là mẹ con ruột, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo V hiện nay là lao động chính trong gia đình, đã ly hôn chồng phải trực tiếp nuôi dưỡng con ruột còn tuổi học sinh và mẹ già, bị cáo M là người cao tuổi và bị bệnh tiểu đường mức độ nặng hiện đang phải điều trị. Mặt khác, trong thời gian được tại ngoại các bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nghĩ không cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, anh Ông Thiện Ý là đại diện theo ủy quyền của Siêu thị Big C vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Attila, biển số: 51N3 – 0638, số máy: VMM9BED – 002599, số khung: RLGH125GD6D – 002599. Nguồn gốc xe do chị Phạm Thị Cẩm Vân, địa chỉ: A15/13 Ấp 1, Qui Đức, Bình Chánh đứng tên, bán lại cho Nguyễn Thị Tường V nhưng không làm giấy tờ sang tên.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu đen, số Imei: 354389069152469.

Chiếc xe Attila và điện thoại Iphone 6 Plus là tài sản của Nguyễn Thị Tường V không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trao trả cho bị cáo V. Xét, Việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 04 gói xúc xích CB; 01 thùng sữa tăng chiều cao KUN; 01 chai nước súc miệng Listerine; 01 chai thuốc nhuộm tóc BEGEN; 01 chai dầu gội TRESemme; 01 máy sấy tóc hiệu PHILIPS; 02 quả bơ; 02 bịch cá hồi Fillet; 01 phần bắp bò; 01 phần thăn bò; 02 phần nạc dăm heo Vetgap. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại. Xét Việc trả lại tài sản là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 (Một) USB ghi nhận hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Xét, đây là chứng cứ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án để bảo toàn chứng cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tường V, bị cáo Châu Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tường V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Châu Thị M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (Một) USB

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về Việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

